***Ngày soạn: .................................................***

***Ngày giảng: ...............................................***

**Tiết 2, Bài 2: KHÍ HẬU CHÂU Á**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:** Qua bài học, HS cần đạt được

1. **Kiến thức:** Trình bày và giải thích được đặc điểm khí hậu châu Á.
2. Nêu và giải thích được sự khác nhau giữa kiểu khí hậu gió mùa và kiểu khí hậu lục địa ở châu Á.

**2. Kỹ năng:** Đọc và phân tích lược đồ khí hậu châu Á.

1. Phân tích biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa của một số địa điểm ở châu Á.

***\* Các KNS cơ bản cần được giáo dục trong bài:***

1. Tư duy: Thu thập và xử lí thông tin về sự phân hóa khí hậu và các kiểu khí hậu châu Á qua lược đồ và bài viết; phân tích mối quan hệ giữa vị trí địa lí, địa hình với khí hậu châu Á.
2. Giao tiếp: Trình bày suy nghĩ/ý tưởng, lắng nghe/phản hồi tích cực, giao tiếp khi làm việc nhóm.
3. Làm chủ bản thân: Đảm nhận trách nhiệm, quản lí thời gia trong làm việc nhóm.
4. Tự nhận thức: Thể hiện sự tự tin khi làm việc cá nhân, trình bày thông tin.
5. Giải quyết vấn đề: Ra quyết định, khi thực hiện hđ 3 theo yêu cầu của giáo viên.

**3.Thái độ:** HS ý thức mối liên hệ giữa khí hậu và các thành phần tự nhiên khác.

**4. Định hướng phát triển năng lực**

1. Năng lực chung: Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác, năng lực sử dụng ngôn ngữ.
2. Năng lực chuyên biệt: sử dụng bản đồ, sử dụng hình vẽ, tranh ảnh.
3. **CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**

**-** Bản đồ tự nhiên và bản đồ các đới khí hậu châu Á.

- Biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa một số địa điểm ở châu Á.

*GV: Nguyễn Văn Chung* *Trang 4*

Kế hoạch dạy học Địa lý 8

1. Tranh ảnh về cảnh quan ở kiểu KH gió mùa và kiểu KH lục địa.
2. Bản đồ trống châu Á.
3. Phiếu học tập(phần phụ lục).
4. **Chuẩn bị của học sinh** - Sgk, thước kẻ,...

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP**

1. **Ổn định :** Kiểm tra vệ sinh, sĩ số lớp(1 phút)8/1:

8/2:

1. **Kiểm tra bài cũ (5 phút)**

Câu 1- Dựavàolượcđồ, hãyxác định và nêu đặcđiểmvịtríđịalý , kíchthướclãnh thổ Châu Á?

Câu 2- Dựavàolượcđồ, hãytrìnhbàycácđặcđiểmchínhcủađịahìnhChâu Á ?Xác định trên lược đồ các dãy núi và đồng bằng chính ?

1. **Tiến trình bài học**

**3.1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (Tình huống xuất phát) *(3 phút)***

1. **Mục tiêu**
   1. HS có những hiểu biết ban đầu về sự ảnh hưởng của vị trí địa lí, kích thước và địa hình của châu lục đến khí hậu tạo tâm thế để vào bài mới.
2. **Phương pháp - kĩ thuật:** Trực quan, vấn đáp qua tranh ảnh – Cá nhân
3. **Phương tiện:** bản đồ tự nhiên châu Á và bản đồ các đới khí hậu châu Á.
4. **Các bước hoạt động**
5. Yêu cầu HS xem bản đồ tự nhiên châu Á và bản đồ các đới khí hậu châu Á kết hợp với các kiến thức đã học em có nhận xét gì về khí hậu châu Á?

*Bước 2*: HS quan sát tranh và trả lời bằng những hiểu biết của mình.

*Bước 3*: HS báo cáo kết quả ( Một HS trả lời, các HS khác nhận xét).

*Bước 4*: GV dẫn dắt vào bài.

**3.2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**HOẠT ĐỘNG 1: Tìm hiểu đặc điểm khí hậu châu Á***(Thời gian: 12 phút)*

* 1. Mục tiêu: Trình bày và giải thích được đặc điểm khí hậu châu Á.

Đọc và phân tích lược đồ khí hậu châu Á.

* + 1. Phương pháp/Kĩ thuật dạy học: PP trực quan, thảo luận nhóm, tự học… KT đặt câu hỏi, hợp tác…
  1. Hình thức tổ chức: Nhóm

1. Phương tiện: Bản đồ các đới khí hậu châu Á

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***Bước 1:Giao nhiệm vụ*** | **1. Khí hậu châu Á phân hóa rất** |
| GV yêu cầu HS quan sát lược đồ H2.1 và đọc | **đa dạng** |
| thông tin ở phần 1SGK trang 7&8 kết hợp với |  |
| kiến thức đã học ở bài 1 thảo luận các nội dung |  |
| sau trong thời gian 4 phút |  |
| *GV: Nguyễn Văn Chung* | *Trang 5* |

Kế hoạch dạy học Địa lý 8

|  |  |
| --- | --- |
| ***- Nhóm 1+ 3:*** |  |
| + *Hãy xác định vị trí, đọc tên các đới khí hậu ở* |  |
| *châu Á từ vùng cực Bắc -> Xích đạo dọc theo* |  |
| *kinh tuyến 800Đ.* |  |
| + Giải thích tại sao khí hậu châu Á lại chia thành | - Khí hậu châu Á rất đa dạng, |
| nhiều đới khí hậu như vậy? | phân hóa thành nhiều đới và |
| ***- Nhóm 2 + 4:*** | nhiều kiểu khí hậu khác nhau. |
| *+ Xác định các kiểu khí hậu ở dọc vĩ tuyến 400B* | - Nguyên nhân: |
| *?* | + Khí hậu phân thành nhiều đới |
| + Giải thích tại sao trong mỗi đới khí hậu lại chia | khác nhau do lãnh thổ kéo dài từ |
| thành nhiều kiểu khí hậu như vậy? | vùng cực Bắc đến vùng xích đạo. |
| ***Bước 2***:- HS làm việc theo nhóm theo nội dung | + Các đới chia thành nhiều kiểu |
| phân công. GV theo dõi hỗ trợ các nhóm gặp | do kích thước lãnh thổ, đặc điểm |
| khó khăn. | địa hình, ảnh hưởng của biển. |
| ***Bước 3***: Đại diện nhóm trình bày dựa trên bản |  |
| đồ. Các nhóm khác nhận xét bổ sung. |  |
| ***Bước 4***: GV chuẩn kiến thức và yêu cầu HS rút |  |
| ra đặc điểm khí hậu châu Á. |  |
|  |  |

**\* GV chuyển ý:**

**HOẠT ĐỘNG 2: Tìm hiểu các kiểu khí hậu phổ biến ở châu Á***(Thời gian:*

1. *phút)*
   * + - 1. Mục tiêu: Nêu và giải thích được sự khác nhau giữa kiểu khí hậu gió mùa và kiểu khí hậu lục địa ở châu Á.

Đọc và phân tích lược đồ khí hậu châu Á.

* + - 1. Phương pháp/Kĩ thuật dạy học: PP trực quan, thảo luận nhóm, tự học… KT đặt câu hỏi, hợp tác…
    1. Hình thức tổ chức: Cá nhân, nhóm
  1. Phương tiện: Bản đồ các đới khí hậu châu Á, phiếu học tập.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| *1) Sự phân bố và đặc điểm của kiếu khí hậu gió* | **2. Khí hậu châu Á phổ biến là** |
| *mùa và khí hậu lục địa* | **các kiểu khí hậu gió mùa và các** |
| ***Bước 1:*** Yêu cầu học sinh quan sát H2.1 và đọc | **kiểu khí hậu lục địa** |
| nội dung phần 2 SGK hoàn thành nội dung phiếu | **a. Các kiểu khí hậu gió mùa:** |
| học tập(phần phụ lục) theo nhóm 4 | - Mùa hạ: Thời tiết nóng ẩm, mưa |
| ***Bước 2:*** HS hoàn thành phiếu học tập. GV theo | nhiều, mùa đông: Khô, lạnh và ít |
| dõi | mưa |
| ***Bước 3***: Đại diện nhóm trình bày. Các nhóm | - Phân bố: Nam Á, Đông Nam Á, |
| khác nhận xét bổ sung. | Đông Á. |
| ***Bước 4:*** GV nhận xét chuẩn xác kiến thức. Cho | **b. Các kiểu khí hậu lục địa:** |
| HS xem hình ảnh cảnh quan ở khí hậu gió mùa | - Mùa đông khô và lạnh, mùa hạ |
|  |  |
| *GV: Nguyễn Văn Chung* | *Trang 6* |

Kế hoạch dạy học Địa lý 8

|  |  |
| --- | --- |
| và khí hậu lục địa. | khô và nóng. |
| *2)Nguyên nhân có sự khác nhau giữa kiểu khí* | - Phân bố: Nội địa và Tây Nam |
| *hậu gió mùa và kiểu khí hậu lục địa(cá nhân)* | Á. |
| ***Bước 1:*** Cho HS xem tranh ảnh về cảnh quan |  |
| thuộc khí hậu gió mùa và khí hậu lục địa. Yêu |  |
| cầu HS dựa vào bản đồ khí hậu, tranh ảnh vừa |  |
| xem và nội dung SGK trả lời các câu hỏi sau |  |
| - Tại sao có sự khác nhau giữa kiểu khí hậu gió |  |
| mùa và kiểu khí hậu lục địa? |  |
| - Việt Nam nằm trong đới khí hậu nào? Kiểu khí |  |
| hậu nào? |  |
| ***Bước 2:***HS tìm thông tin và trả lời |  |
| ***Bước 3:*** HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung. |  |
| ***Bước 4:*** GV nhận xét, chuẩn xác kiến thức |  |
|  |  |

**3.3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG** *(Thời gian: 8 phút)*

\* Hoạt động nhóm:(4em)

Cho HS dán tên các đới khí hậu và hai kiểu khí hậu chính lên lược đồ câm châu Á theo nhóm.

1. Hoạt động cá nhân Chọn câu trả lời đúng

**Câu 1:Việt Nam nằm trong đới khí hậu(biết)**

A. ôn đới. B. xích đạo.

C. Nhiệt đới. D. Cận nhiệt đới.

**Câu 2: Đới khí hậu chia thành nhiều kiểu nhất ở châu Á là(biết)**

A. cực và cận cực. **B. khí hậu cận nhiệt.**

C. khí hậu ôn đới. D. khí hậu nhiệt đới.

**Câu 3:Kiểu khí hậu lục địa có đặc điểm là(biết)**

A. mùa đông khô và lạnh, mùa hạ nóng ẩm và có mưa nhiều.

B. mùa đông khô và lạnh, mùa hạ nóng ẩm và mưa ít.

C.mùa đông khô và lạnh, mùa hạ khô và nóng.

D. mùa đông khô và ấm, mùa hạ khô và nóng.

**Câu 4: Khí hậu châu Á phân hóa thành nhiều đới khí hậu là do(hiểu)**

A. lãnh thổ rộng lớn. B. có nhiều núi và sơn nguyên cao.

C. nằm giữa ba đại dương lớn. D. lãnh thổ trải dài từ vùng cực Bắc đến vùng

Xích đạo.

**Câu 5: Các đới khí hậu châu Á phân hóa thành nhiều kiểu khí hậu khác nhau do(hiểu)**

1. lãnh thổ trải dài từ vùng cực Bắc đến vùng Xích đạo.
2. lãnh thổ rộng lớn và nằm giữa ba đại dương lớn.
3. địa hình có nhiều núi và cao nguyên đồ sộ, đồng bằng rộng lớn.

*GV: Nguyễn Văn Chung* *Trang 7*

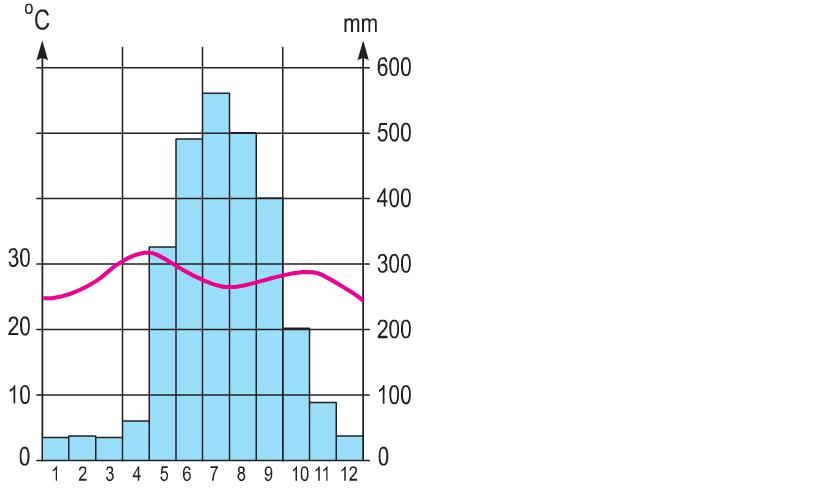
Kế hoạch dạy học Địa lý 8

D. lãnh thổ rộng lớn, các dãy núi và sơn nguyên cao ngăn ảnh hưởng của biển xâm nhập vào nội địa.

**Câu 6: Vì sao gió mùa mùa đông và gió mùa mùa hạ ở châu Á lại có tính chất trái ngược nhau?(vận dụng)**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Do tác động của các khối khí. | B. Do chịu ảnh hưởng của các |
| dòng biển. |  |
| *C. Do có nguồn gốc hình thành khác nhau.* | D. Do chịu ảnh hưởng của các dãy núi |
| cao ven biển. |  |

**Câu 7: Biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa Y-an-gun dưới đây thuộc kiểu khí hậu gì?(vận dụng thấp)**

****

Hình 2. Biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa Y-an-gun

A.Nhiệt đới gió mùa. B. Nhiệt đới khô.

C. Cận nhiệt gió mùa. D. Cận nhiệt lục địa.

**Câu 8: Các đới khí hậu cực và cận cực, đới khí hậu xích đạo ở châu Á lại không phân hóa thành các kiểu khí hậu khác nhau là do(vận dụng cao)**

A.lãnh thổ trải dài từ vùng cực Bắc đến vùng Xích đạo.

B.quanh năm chịu thống trị của khối khí chí tuyến khô và nóng.

C.quanh năm chịu thống trị của khối khí cực khô, lạnh và khối khí xích đạo nóng ẩm.

D.lãnh thổ rộng lớn, có nhiều núi và sơn nguyên cao ngăn ảnh hưởng của biển thâm nhập vào đất liền.

3.4 HOẠT ĐỘNG MỞ RỘNG(1 phút)

Bằng những hiểu biết của mình qua các phương tiện thông tin đại chúng và thực tế em hãy viết một báo cáo ngắn gọn về những khó khăn do khí hậu châu Á mang lại cho con người (báo cáo không quá 50 từ).(hướng dẫn HS về nhà viết).

4. Dặn dò:(1 phút)

1. Xác định các đới khí hậu, kiểu khí hậu trên bản đồ. Giải thích sự phân hóa đó?
2. GV hướng dẫn HS về nhà làm BT1/ 9 sgk.
   1. Nghiên cứu bài: Sông ngòi và cảnh quan châu Á.

Sông ngòi Châu Á có đặc điểm gì? Cảnh quan phân hóa như thế nào?

**IV. PHỤ LỤC**:

*GV: Nguyễn Văn Chung* *Trang 8*

Kế hoạch dạy học Địa lý 8

Phiếu học tập

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Các kiểu khí hậu | Đặc điểm | Phân bố |
| Các kiểu khí hậu gió mùa |  |  |
| Các kiểu khí hậu lục địa |  |  |

**CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN Câu 1:Việt Nam nằm trong đới khí hậu(biết)**

A. ôn đới. B. xích đạo.

C. Nhiệt đới. D. Cận nhiệt đới.

**Câu 2: Các kiểu khí hậu nào sau đây phổ biến nhất ở châu Á?(biết)**

A. Kiểu gió mùa và kiểu lục địa. B. Kiểu hải dương và kiểu gió

mùa.

C. Kiểu lục địa và kiểu địa trung hải. D. Kiểu núi cao và kiểu lục địa.

**Câu 3: Đới khí hậu chia thành nhiều kiểu nhất ở châu Á là(biết)**

A. cực và cận cực. **B. khí hậu cận nhiệt.**

C. khí hậu ôn đới. D. khí hậu nhiệt đới.

**Câu 4:Kiểu khí hậu lục địa có đặc điểm là(biết)**

A. mùa đông khô và lạnh, mùa hạ nóng ẩm và có mưa nhiều.

B. mùa đông khô và lạnh, mùa hạ nóng ẩm và mưa ít.

C. mùa đông khô và lạnh, mùa hạ khô và nóng.

D. mùa đông khô và ấm, mùa hạ khô và nóng.

**Câu 5: Khí hậu châu Á phân hóa thành nhiều đới khí hậu là do(hiểu)**

A. lãnh thổ rộng lớn. B. có nhiều núi và sơn nguyên cao.

C. nằm giữa ba đại dương lớn. D. lãnh thổ trải dài từ vùng cực Bắc đến vùng

Xích đạo.

**Câu 6: Các đới khí hậu châu Á phân hóa thành nhiều kiểu khí hậu khác nhau do(hiểu)**

1. lãnh thổ trải dài từ vùng cực Bắc đến vùng Xích đạo.
2. lãnh thổ rộng lớn và nằm giữa ba đại dương lớn.
3. địa hình có nhiều núi và cao nguyên đồ sộ, đồng bằng rộng lớn.

D. lãnh thổ rộng lớn, các dãy núi và sơn nguyên cao ngăn ảnh hưởng của biển xâm nhập vào nội địa.

**Câu 7: Thứ tự các đới khí hậu châu Á phân hóa từ bắc xuống nam dọc theo kinh tuyến 800Đ là(hiểu)**

1. đới khí hậu cực và cận cực, đới khí hậu ôn đới, đới khí hậu cận nhiệt, đới khí hậu nhiệt đới, đới khí hậu xích đạo.
2. đới khí hậu cực và cận cực, đới khí hậu xích đạo, đới khí hậu ôn đới, đới khí hậu cận nhiệt, đới khí hậu nhiệt đới.
3. đới khí hậu cực và cận cực, đới khí hậu ôn đới, đới khí hậu cận nhiệt, đới khí hậu nhiệt đới, đới khí hậu cận nhiệt, đới khí hậu xích đạo.
4. đới khí hậu cực và cận cực, đới khí hậu cận nhiệt, đới khí hậu ôn đới,

*GV: Nguyễn Văn Chung* *Trang 9*

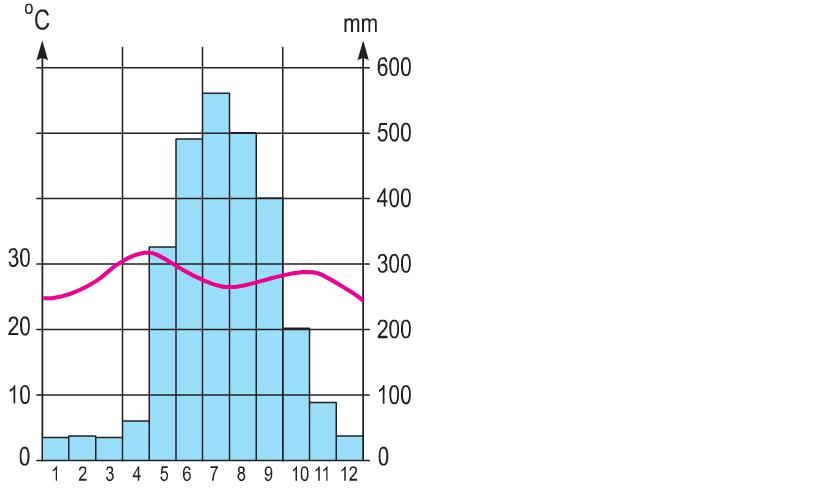
Kế hoạch dạy học Địa lý 8

đới khí hậu xích đạo, đới khí hậu nhiệt đới, đới khí hậu xích đạo.

**Câu 8: Vì sao gió mùa mùa đông và gió mùa mùa hạ ở châu Á lại có tính chất trái ngược nhau?(vận dụng)**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Do tác động của các khối khí. | B. Do chịu ảnh hưởng của các |
| dòng biển. |  |
| *C. Do có nguồn gốc hình thành khác nhau.* | D.Do chịu ảnh hưởng của các dãy núi |
| cao ven biển. |  |

**Câu 9: Biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa Y-an-gun dưới đây thuộc kiểu khí hậu gì?(vận dụng thấp)**

****

Hình 2. Biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa Y-an-gun

B.Nhiệt đới gió mùa. B. Nhiệt đới khô.

C. Cận nhiệt gió mùa. D. Cận nhiệt lục địa.

**Câu 10: Các đới khí hậu cực và cận cực, đới khí hậu xích đạo ở châu Á lại không phân hóa thành các kiểu khí hậu khác nhau là do(vận dụng cao)**

1. lãnh thổ trải dài từ vùng cực Bắc đến vùng Xích đạo.
2. quanh năm chịu thống trị của khối khí chí tuyến khô và nóng.
3. quanh năm chịu thống trị của khối khí cực khô, lạnh và khối khí xích đạo nóng ẩm.
4. lãnh thổ rộng lớn, có nhiều núi và sơn nguyên cao ngăn ảnh hưởng của biển thâm nhập vào đất liền.